

Số: /BC-UBND

Hồng Ngự, ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Về việc tình hình thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn huyện Hồng Ngự

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Công văn số 2386/STNMT-CCQLĐĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp về việc báo cáo tình hình thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn Tỉnh, Ủy ban nhân dân Huyện báo cáo như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Tổng số công trình, dự án thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn Huyện 22 dự án, với diện tích thu hồi đất 24,17 ha, số hộ bị ảnh hưởng 338 hộ, tổng giá trị bồi thường 65,407 tỷ đồng (*đính kèm phụ lục*).

- Công tác lập, phê duyệt và triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (thu hồi đất) như sau:

+ Vào khoảng tháng 10 hàng năm, Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Công văn chỉ đạo các ngành chuyên môn Huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được giao nhiệm vụ làm Chủ đầu tư triển khai thực hiện các dự án có thực hiện thu hồi đất gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp (*khi gửi kèm theo các cơ sở pháp lý như: Quyết định chủ trương đầu tư, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định đầu tư ...*), tham mưu UBND Huyện gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định trình UBND Tỉnh theo quy định.

+ Khi Kế hoạch sử dụng đất cấp Huyện được phê duyệt, trên cơ sở được giao nhiệm vụ làm Chủ đầu tư, các ngành, địa phương đề xuất Ủy ban nhân dân Huyện giao Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện triển khai thực hiện lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, thu hồi đất theo quy định.

+ Việc lập, điều chỉnh Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thực hiện đúng theo quy định của Luật Đất đai, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 (*nay là Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường*).

+ Kế hoạch sử dụng đất hàng năm bám sát vào Quy hoạch sử dụng đất của kỳ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các công trình, dự án có sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại Điều 58, Luật Đất đai năm 2013 và thuộc trường hợp phải thu

hồi đất theo quy định tại Điều 62, Luật Đất đai đã được tổng hợp và được Hội đồng nhân dân Tỉnh thông qua tại các Nghị quyết.

+ Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất của Huyện được công bố công khai trên các Trang thông tin điện tử của Huyện và tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Công tác chỉ đạo, giao nhiệm vụ các đơn vị triển khai thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng: Căn cứ vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp Huyện được phê duyệt, Chủ đầu tư có văn bản gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, giao Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để bàn giao đất cho các chủ đầu tư thi công theo quy định.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Tình hình thực hiện quy trình bồi thường, giải phóng mặt bằng (theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND Tỉnh).

Trình tự, thủ tục lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định được thực hiện đúng theo quy định của Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Quy trình bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa Huyện thực hiện như sau:

- Căn cứ thực hiện việc thu hồi đất vì mục đích quốc phòng - an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

- Ủy ban nhân dân cấp Huyện Quyết định thu hồi đất đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 66 Luật Đất đai.

- Căn cứ Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và thông báo thu hồi đất.

- Chuẩn bị hồ sơ địa chính khu đất thu hồi.

- Triển khai việc thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát đo đạc, kiểm đếm, kiểm đếm bắt buộc.

- Xác nhận, thẩm định các điều kiện được bồi thường về đất, tài sản gắn liền với đất và các khoản hỗ trợ.

- Xác định giá đất để tính tiền bồi thường.

- Lập, niêm yết, công khai phương án bồi thường dự thảo lấy ý kiến của người dân; thông qua Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp Huyện và gửi hồ sơ thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường và Quyết định thu hồi đất.

- Công khai Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường và chi trả tiền bồi thường.

- Bàn giao mặt bằng, cưỡng chế thu hồi đất.

- Giải quyết khiếu nại về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Tuy nhiên, công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất vẫn gặp không ít khó khăn như: Công tác xây dựng giá đất cụ thể để bồi thường, giá đất tái định cư thu tiền sử dụng đất, một số hộ dân không thông nhất giá đất cụ thể đã được phê duyệt, yêu cầu nâng giá bồi thường cao so với quy định làm ảnh hưởng đến tiến độ lập và phê duyệt phương án bồi thường. Công tác chuẩn bị hồ sơ ban hành Thông báo thu hồi đất còn khó khăn do theo quy định cấp thẩm quyền phải ban hành Thông báo thu hồi đất trước khi ban hành Quyết định thu hồi đất. Tuy nhiên tại thời điểm Thông báo thu hồi đất chưa thực hiện đo đạc, kiểm đếm diện tích đất dẫn đến khi ban hành Thông báo thu hồi đất chỉ dự kiến diện tích đất thu hồi của từng hộ, đến khi ban hành Quyết định thu hồi đất thì có sự chênh lệch với Thông báo thu hồi đất phải điều chỉnh lại trước khi Quyết định thu hồi đất và phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

2. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và triển khai thực hiện.

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được thực hiện đúng theo quy định của Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Các chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Được áp dụng đầy đủ theo Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Tỉnh như: Giá bồi thường, hỗ trợ về đất, giá bồi thường về nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất, chính sách hỗ trợ tái định cư và các chính sách hỗ trợ khác.

3. Một số khó khăn, hạn chế:

- Về điều kiện ban hành Quyết định thu hồi đất: Tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5. Quy định thời gian trước khi có Quyết định thu hồi đất, chậm nhất là 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180 ngày đối với đất phi nông nghiệp, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phải Thông báo thu hồi đất cho người dân có đất thu hồi để biết. Nội dung Thông báo thu hồi đất bao gồm: Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm (*thời gian quy định dài làm chậm tiến độ thực hiện các dự án giải phóng mặt bằng*).

- Về đơn giá bồi thường đất: Giá bồi thường, hỗ trợ về đất tùy theo khu vực, vị trí, điều kiện sinh lợi mà có giá trị bồi thường khác nhau, từ đó có nhiều hộ dân không đồng thuận, khiếu nại hoặc so bì giá bồi thường giữa khu vực này với khu vực khác, giữa hộ này với hộ kia, giữa người có san lấp mặt bằng với người không san lấp mặt bằng...

- Về các chính sách hỗ trợ:

+ Đối với các trường hợp đủ điều kiện giao đất ở (01 nền tái định cư) có thu hồi sử dụng đất không thông qua đấu giá: Hiện nay, trên địa bàn Huyện không có quỹ đất công để thực hiện các khu tái định cư, từ đó việc xem xét, bố trí nền cho các đối tượng đủ điều kiện giao đất ở còn gặp nhiều khó khăn.

+ Về chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp: Hiện nay, còn nhiều

khó khăn trong việc xác nhận của địa phương nơi có đất thu hồi và địa phương nơi địa chỉ thường trú của chủ sử dụng đất như hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp và một số vấn đề khác theo quy định để làm cơ sở xem xét, áp dụng chính sách hỗ trợ đối với thu hồi đất đất nông nghiệp (hỗ trợ 03 lần đối với đất nông nghiệp).

- Về nội dung xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp: Theo khoản 2 Điều 3 Thông tư 33/2017/TT-BTNMT, căn cứ để xác định cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, trong đó có quy định đối tượng không thuộc đối tượng được hưởng lương thường xuyên; đối tượng đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp xã hội. Qua thực tế thực hiện gặp nhiều khó khăn, đa số các đối tượng trên không thống nhất phương án bồi thường, hỗ trợ.

- Về chi phí đầu tư vào đất (chi phí san lấp): Theo Công văn số 3460/STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/12/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường “*Theo khoản 1, Điều 76 của Luật Đất đai 2013 và khoản 1, Điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, trường hợp đất thu hồi đã được bồi thường về đất thì không được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại*”. Nhưng thực tế, trên địa bàn Huyện những dự án có thu hồi đất nông nghiệp thực tế có đầu tư san lấp mặt bằng, người dân yêu cầu phải hỗ trợ chi phí san lấp mới thống nhất nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và giao đất cho Nhà nước thực hiện dự án.

3. Công tác giải quyết khiếu nại.

- Đa số các dự án trên địa bàn Huyện khiếu nại về giá đất bồi thường, chi phí đầu tư vào đất. Khi phương án được phê duyệt, người dân không đồng ý với phương án đã duyệt có đơn khiếu nại gửi đơn vị lập phương án, sau đó thẩm tra xác minh trả lời đơn theo quy định. Trong trường hợp hộ dân không thống nhất theo nội dung trả lời của đơn vị lập Phương án thì gửi đơn đến Ủy ban nhân dân Huyện, giao Thanh tra Huyện thẩm tra, xác minh giải quyết theo đúng quy định.

- Việc giải quyết các trường hợp khiếu nại như trên, Ủy ban nhân dân Huyện luôn quan tâm, chỉ đạo các ngành chuyên môn và Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các công trình, dự án phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội vận động, giải thích các quy định, chính sách để người có đất bị thu hồi hiểu, đồng thuận.

4. Đánh giá tiến độ thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng

Việc triển khai các dự án trên địa bàn Huyện đảm bảo tiến độ, giải phóng mặt bằng theo quy định, tuy nhiên một số công trình, dự án số lượng tổ chức hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất tương đối lớn dẫn đến chậm tiến độ so với Kế hoạch.

III. KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VÀ ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

- Xem xét cho chủ trương hỗ trợ chi phí san lấp mặt bằng trên phần diện tích đất nông nghiệp phù hợp với tình hình thực tế địa phương để hạn chế việc khiếu kiện của người dân kéo dài, gây ảnh hưởng đến tiến độ giải phóng mặt bằng của dự án.

- Đề xuất có điều chỉnh, sửa đổi quy định về hỗ trợ cho các đối tượng tại điểm b, khoản 2, Điều 3 của Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/7/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT/UBND Huyện;
- Phòng TN-MT;
- Ban QLDA và PTQĐ Huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, CV/NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khơi